

ĐỀ ÁN

**nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Khối Dân vận cơ sở
trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2025**

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước, là điều kiện quan trọng để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; củng cố, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ “Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”. Thực hiện công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của tất cả cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên của các tổ chức đoàn thể, Nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang... Trong đó, Khối Dân vận cơ sở được thành lập theo Hướng dẫn số 01/HDLB-TC-DV, ngày 25 tháng 5 năm 2000 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Dân vận Trung ương “Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế cán bộ của Ban Dân vận địa phương” giữ vai trò đặc biệt quan trọng đó là: Tham mưu cho cấp ủy tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống.

Đánh giá về công tác dân vận trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn lần thứ XII nhận định: “Trong những năm qua, công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Kạn đã đạt được những kết quả như: Cấp ủy, chính quyền đã tích cực sâu sát với cơ sở; công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước được tăng cường; chất lượng hoạt động của Ban Dân vận các cấp từng bước được nâng lên; mô hình “Dân vận khéo” được tăng cường triển khai và đạt một số kết quả nhất định. Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh bước đầu được thực hiện hiệu quả giúp cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và giải quyết có hiệu quả các vấn đề phức tạp, góp phần tích cực vào việc xây dựng củng cố khối đại đoàn kết dân tộc. Quy chế dân chủ được các cấp ủy quan tâm chỉ đạo, thực hiện, qua đó tạo được sự đồng thuận trong

xã hội, trong mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương”. Trong đó, Khối Dân vận các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Khối dân vận cơ sở) đã phát huy vai trò chức năng, nhiệm vụ công tác dân vận ở địa phương, tham mưu cho cấp ủy triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng về công tác dân vận; nắm bắt tâm tư nguyện vọng của Nhân dân và tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Khối Dân vận cơ sở còn có những hạn chế như: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Khối Dân vận cơ sở chưa sâu sát; nội dung, phương thức hoạt động chưa có nhiều đổi mới, có nơi chưa xây dựng quy chế hoạt động hoặc có xây dựng quy chế nhưng còn chung chung, chưa phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên trong Khối; việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận ở một số nơi chưa kịp thời, chưa hiệu quả; công tác nắm tình hình Nhân dân, dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo, việc thực hiện quy chế dân chủ, phong trào “Dân vận khéo” tại cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu; công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, vận động Nhân dân của một số cán bộ, công chức còn nhiều hạn chế...

Xuất phát từ thực trạng công tác dân vận nói chung và hoạt động của Khối Dân vận trên địa bàn tỉnh, trước yêu cầu đổi mới công tác dân vận của tỉnh, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác dân vận của Đảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới theo Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII; đồng thời, khắc phục những hạn chế trong tổ chức thực hiện công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Kạn, nhất là Khối Dân vận cơ sở thì việc xây dựng Đề án “*Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Khối Dân vận cơ sở trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2025*” là hết sức cần thiết nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, vận động Nhân dân phát huy nội lực, tích cực tham gia đấu tranh, phòng, chống tội phạm, tiêu cực, tệ nạn xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch vững mạnh. Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”; Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW.

2. Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 22/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

3. Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

4. Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

5. Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.

6. Hướng dẫn số 01/HDLB-TC-DV, ngày 25/5/2000 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Dân vận Trung ương “*Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế cán bộ của Ban Dân vận địa phương*”.

7. Chương trình hành động số 01-CTr/BDVTW ngày 17/6/2021 của Ban Dân vận Trung ương thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về công tác dân vận.

8. Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 06/8/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

9. Quyết định số 213-QĐ/TU ngày 01/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế “*Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn*”.

10. Quyết định số 214-QĐ/TU ngày 01/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

11. Kết luận số 03-KL/TU ngày 10/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục triển khai thực hiện Phong trào “*Dân vận khéo*”.

12. Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 24/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

13. Quy chế số 22-QC/TU ngày 30/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Kạn.

14. Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 08/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác dân vận trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng

Đảng ủy, Khối Dân vận xã, phường, thị trấn; cán bộ phụ trách công tác dân vận ở xã, phường, thị trấn.

2. Thời gian thực hiện: 03 năm (*từ năm 2023 đến năm 2025*).

3. Phạm vi: Thực hiện tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA KHỐI DÂN VẬN CƠ SỞ

I. VỀ TỔ CHỨC

1. Số lượng, chất lượng

Trong thời gian qua, Khối Dân vận các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh từng bước được củng cố, kiện toàn. Đến nay, 100% xã, phường, thị trấn đều đã thành lập Khối Dân vận cơ sở theo Hướng dẫn số 01/HDLB-TC-DV, ngày 25/5/2000 của Ban Dân vận Trung ương và Ban Tổ chức Trung ương “*Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế cán bộ của Ban Dân vận địa phương*” với số lượng thành viên mỗi xã, phường, thị trấn từ 7 đến 13 người. Toàn tỉnh hiện nay có 108 Khối Dân vận cơ sở (sau đây viết tắt là Khối) với 1.265 thành viên. Số thành viên có trình độ chuyên môn trung cấp là 282 người; cao đẳng là 54 người; đại học trở lên là 823 người; số thành viên có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên là 997 người.

2. Về cơ cấu, tổ chức

Hầu hết các địa phương đều cơ cấu 01 trưởng khối và 01 phó trưởng khối. Trưởng Khối Dân vận cơ sở do thường trực Đảng ủy đảm nhiệm. Trong đó: Trưởng khối là Bí thư Đảng ủy: có 02/108 xã chiếm tỷ lệ 1,85%; Trưởng khối là Phó Bí thư Đảng ủy: có 106/108 xã, phường, thị trấn chiếm tỷ lệ 98,14%; các thành viên gồm: Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trưởng các tổ chức chính trị - xã hội, trưởng công an, trưởng một số hội quần chúng; một số xã, phường, thị trấn cử thêm công chức xã, hiệu trưởng trường học, cán bộ y tế, bí thư chi bộ, trưởng thôn, người có uy tín trên địa bàn tham gia thành viên.

II. VỀ HOẠT ĐỘNG

1. Ưu điểm

Sau khi Ban Tổ chức Trung ương và Ban Dân vận Trung ương ban hành Hướng dẫn số 01/HDLB-TC-DV, ngày 25/5/2000 “*về chức năng, nhiệm vụ, tổ*

chức bộ máy và biên chế cán bộ của Ban Dân vận địa phương”, cấp ủy các cấp đã có sự quan tâm chỉ đạo, quán triệt thực hiện. Ban Dân vận Tỉnh ủy đã ban hành Hướng dẫn số 267-HD/DVTU ngày 07/8/2008 “*Hướng dẫn kiện toàn công tác tổ chức và nội dung hoạt động của Khối Dân vận cơ sở*”. Đồng thời, chỉ đạo Khối tăng cường công tác tuyên truyền vận động Nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Đảng ủy các xã, phường, thị trấn đã từng bước quan tâm củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận để duy trì hoạt động công tác dân vận ở cơ sở. Lãnh đạo, chỉ đạo Khối nghiên cứu, đề xuất, tham mưu cho cấp ủy tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, cấp ủy cấp trên về công tác dân vận, vận động quần chúng. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương thông qua các phong trào, hoạt động cụ thể của các tổ chức thành viên. Theo dõi, nắm tình hình các phong trào, hoạt động của quần chúng Nhân dân; giúp cấp ủy chỉ đạo và phối hợp chỉ đạo, đôn đốc, nắm, phản ánh tình hình Nhân dân, việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Khối cơ bản đã tham mưu cho cấp ủy trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác năm, tổ chức quán triệt triển khai, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của cấp trên về công tác dân vận; tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác dân vận. Tham mưu giúp cấp ủy tổ chức triển khai thực hiện việc sơ, tổng kết các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác dân vận, theo dõi hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Chỉ đạo các tổ chức thành viên, nhất là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của hội viên, đoàn viên và Nhân dân; vận động Nhân dân tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo và các phong trào thi đua, các cuộc vận động do các cấp, ngành phát động, tham gia đóng góp ngày công, hiến đất làm đường giao thông, xây dựng nhà văn hóa, nạo vét kênh mương, chỉnh trang nhà cửa theo quy hoạch, thực hiện giám sát, phản biện xã hội góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền... Qua đó, góp phần xây dựng Đảng bộ, chính quyền địa phương ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Trên cơ sở chỉ đạo của Đảng ủy và Khối, một số thành viên trong khối đã lồng ghép công tác dân vận vào nhiệm vụ chuyên môn và thông tin báo cáo, phản ánh những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp Nhân dân với trường khối. Một số đồng chí trưởng khối, phó trưởng khối đã phát huy vai trò của mình trong việc chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Khối; tổ chức họp, giao ban để tổng hợp nắm tình hình đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân, thống nhất kiến nghị với cấp ủy và chính quyền xử lý những vướng mắc

trong công tác dân vận. Hoạt động công tác dân vận của các thành viên được gắn với nhiệm vụ của tổ chức, trong quá trình hoạt động đã quan tâm từng bước đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ sở.

Một số thành viên trong Khối đã chủ động tham gia các buổi sinh hoạt của chi bộ, các chi hội đoàn thể, các cuộc họp thôn, tổ dân phố để nắm tình hình, tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân báo cáo cấp ủy, chính quyền giải quyết những vấn đề phát sinh, phối hợp tuyên truyền pháp luật và triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tham mưu, đề xuất giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác dân vận, những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp Nhân dân.

2. Hạn chế, yếu kém

- Việc xây dựng và thực hiện Quy chế hoạt động của Khối còn nhiều hạn chế; một số địa phương chưa xây dựng được quy chế hoạt động của Khối. Có địa phương đã xây dựng quy chế nhưng nội dung còn chung chung, chưa phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên (*qua khảo sát có 9/68 phiếu trả lời chưa phân công nhiệm vụ cho thành viên trong Khối*); nhiều địa phương chưa kiện toàn đúng, đủ, kịp thời thành viên Khối khi có thay đổi về nhân sự.

- Việc tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách và cụ thể hóa các văn bản của cấp trên về công tác dân vận của Khối còn dập khuôn, máy móc.

- Công tác tuyên truyền vận động, tập hợp quần chúng Nhân dân chưa đa dạng, phong phú; vẫn còn một bộ phận quần chúng chưa tham gia vào các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

- Công tác theo dõi, nắm bắt tình hình đoàn viên, hội viên và Nhân dân chưa kịp thời; việc tham mưu giải quyết những vấn đề cụ thể liên quan đến công tác dân vận tại cơ sở còn bị động, lúng túng.

- Một số địa phương chưa quan tâm đến công tác tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy chính quyền với Nhân dân (*qua khảo sát mới có 43/68 phiếu trả lời địa phương đã quan tâm tổ chức các cuộc đối thoại*).

- Công tác phối hợp thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động giữa các thành viên của Khối chưa gắn bó, còn chông chéo. Vai trò hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động của các đoàn thể có lúc, có nơi chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng quần chúng Nhân dân.

- Việc thực hiện chế độ giao ban, thông tin báo cáo chưa thường xuyên, kịp thời, chất lượng, hiệu quả chưa cao.

3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

*** Nguyên nhân chủ quan**

Một số cấp ủy cơ sở chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên đối với công tác dân vận và hoạt động của Khối.

Nhiều thành viên Khôi chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò công tác dân vận, còn cho rằng nhiệm vụ dân vận là nhiệm vụ kiêm nhiệm (*có 50/68 phiếu khảo sát cho rằng nhiệm vụ chuyên môn hiện nay đang làm là kiêm nhiệm công tác dân vận, 4/68 phiếu trả lời nhiệm vụ chuyên môn hiện đang làm không phải là công tác dân vận*). Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ cơ sở có mặt còn yếu, đặc biệt là trong kỹ năng tuyên truyền, vận động, thuyết phục Nhân dân; ý thức trách nhiệm, vai trò tiên phong, gương mẫu của một số thành viên Khôi còn hạn chế, chưa quan tâm theo dõi, thăm nắm tình hình Nhân dân.

Công tác bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận đối với thành viên Khôi chưa đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ thành viên của Khôi hiện nay chưa qua tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ công tác dân vận còn cao (74,15%); chưa có cơ chế để đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số “Mông”, “Dao” cho đội ngũ cán bộ phụ trách công tác dân vận và thành viên Khôi.

Công tác kiểm tra hoạt động của Khôi chưa được tiến hành thường xuyên, những khó khăn vướng mắc từ cơ sở chưa được quan tâm tháo gỡ, chưa phát hiện kịp thời những điển hình làm tốt để phổ biến, nhân rộng.

Việc sơ kết, tổng kết công tác xây dựng và hoạt động của Khôi chủ yếu tổ chức lồng ghép, do đó chưa đánh giá sâu về hiệu quả hoạt động, chưa có những đề xuất, kiến nghị cụ thể để sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng nhiệm vụ, quy chế hoạt động của Khôi.

Nguồn kinh phí hỗ trợ cho hoạt động của Khôi còn hạn hẹp. Không đảm bảo tổ chức các hoạt động công tác dân vận ở cơ sở.

*** Nguyên nhân khách quan**

Do địa hình nhiều thôn bản, dân cư phân bố không đều, đồng bào các dân tộc thiểu số (*Dao, Mông*) chủ yếu sống rải rác ở vùng cao, vùng sâu, xa trung tâm xã, đường giao thông đi lại khó khăn, trình độ dân trí còn thấp nên việc nhận thức về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn nhiều hạn chế, một số ít còn bị các tổ chức bất hợp pháp, đạo lạt và các phần tử xấu lôi kéo, kích động. Bên cạnh đó, sự bất đồng ngôn ngữ dẫn đến công tác tuyên truyền, vận động đồng bào đối với các thành viên trong Khôi gặp nhiều khó khăn.

Một số văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh về hoạt động của Khôi Dân vận cơ sở đã quá lâu (*hướng dẫn của Trung ương từ năm 2000, hướng dẫn của Ban Dân vận Tỉnh ủy từ năm 2008*) đến nay có một số nội dung không còn phù hợp, chưa được sửa đổi hoặc ban hành hướng dẫn mới.

Chế độ chính sách đối với cán bộ cơ sở nói chung, đặc biệt là cán bộ dân vận còn nhiều bất cập, không đảm bảo điều kiện hoạt động do vậy chưa tạo được động lực để động viên, thu hút cán bộ có năng lực.

Phần thứ ba
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG,
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KHỐI DÂN VẬN CƠ SỞ
GIAI ĐOẠN 2023 – 2025

I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu chung

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với hoạt động của Khối; củng cố tổ chức, bộ máy, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác dân vận nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Khối, đảm bảo mọi hoạt động của Khối và mỗi thành viên được đánh giá theo tiêu chí cụ thể góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

(1). 100% đảng ủy xã, phường, thị trấn trên địa bàn, kiện toàn Khối đúng, đủ thành phần; xây dựng quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

(2). 100% thành viên Khối, cán bộ phụ trách công tác dân vận được tham gia tập huấn phương pháp, kỹ năng công tác vận động quần chúng, nắm hình hình Nhân dân.

(3). 90% trở lên đoàn viên, hội viên và Nhân dân được quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh và địa phương.

(4). Hằng năm, Khối tham mưu tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân ít nhất 01 lần.

(5). Mỗi huyện, thành phố lựa chọn xây dựng được ít nhất 01 mô hình hoạt động Khối làm điểm và cụ thể hoá tiêu chí hoạt động phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương.

(6). Tổ chức giao ban định kỳ hoặc đột xuất công tác dân vận theo Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị ở 100% xã, phường, thị trấn do cấp ủy chủ trì.

(7). Hằng năm, xây dựng kế hoạch công tác dân vận và tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ và phong trào “Dân vận khéo”; sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết liên quan đến công tác dân vận; tổ chức đánh giá, xếp loại kết quả hoạt động của Khối; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân vận và phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đối với hoạt động của Khối Dân vận cơ sở

Hằng năm, cấp ủy cơ sở chỉ đạo Khối tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác dân vận, gắn với thực hiện nghị quyết của cấp ủy và nghị

quyết của HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh tại địa phương, cơ sở.

Chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt các chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh và địa phương về công tác dân vận, công tác vận động quần chúng, qua đó vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng thực hiện. Đồng thời, xác định đây là một trong những nhiệm vụ chính trị được tiến hành thường xuyên, liên tục, là một nội dung quan trọng cần được đưa vào sinh hoạt định kỳ của cấp ủy, chi bộ.

Tiếp tục quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện tốt Quy chế số 22-QC/TU ngày 30/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *“Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Kạn”*.

Chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền ở cơ sở theo tinh thần Chỉ thị số 33 -CT/TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ *“về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”*. Phát huy dân chủ, công khai, minh bạch bảo đảm sự giám sát và quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”*.

Chỉ đạo hệ thống dân vận các cấp thường xuyên quán triệt về chức năng, nhiệm vụ của Khối theo Hướng dẫn số 01/HDLB-TC-DV, ngày 25/5/2000 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Dân vận Trung ương *“Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế cán bộ của Ban Dân vận địa phương”*.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc dân chủ ở xã, phường, thị trấn, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong tổ chức thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, làm động lực thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Quan tâm lãnh đạo công tác cán bộ đối với Khối, bố trí cán bộ làm công tác Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là những cán bộ có uy tín, năng lực, tâm huyết với nhiệm vụ. Các chi bộ thôn, tổ dân phố thực hiện việc phân công đảng viên làm công tác vận động quần chúng (*mỗi đảng viên được phân công phụ trách một địa bàn dân cư, phụ trách một số nhiệm vụ cụ thể, tham gia sinh hoạt cùng các tổ chức đoàn thể...thông qua đó làm công tác vận động quần chúng*).

Đảng ủy các xã, phường, thị trấn thực hiện nghiêm túc chế độ giao ban định kỳ với Khối, quan tâm, chỉ đạo định hướng công tác dân vận, tình hình tư tưởng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, thường xuyên thăm nắm, kiểm tra, đôn đốc và kịp thời cổ vũ, khen thưởng, nhân rộng các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực.

2. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên về vai trò, vị trí công tác dân vận và Khối Dân vận cơ sở trong tình hình mới

Tăng cường việc phổ biến, quán triệt về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận và của Khối; vai trò, trách nhiệm của cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt

động của Khối, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận.

Đảng bộ, chi bộ, đảng viên phải trực tiếp làm công tác vận động quần chúng. Các chi bộ thực hiện nghiêm túc việc phân công đảng viên phụ trách từng lĩnh vực, từng địa bàn dân cư, nhóm hộ cụ thể; tham gia sinh hoạt trong các tổ chức đoàn thể để nắm vững tình hình của quần chúng về mọi mặt đời sống kinh tế, tâm tư nguyện vọng, trình độ hiểu biết, thái độ chính trị, những ý kiến, kiến nghị hoặc bức xúc (nếu có) của người dân, của tổ chức đoàn thể. Thông qua đó, đảng viên thực hiện việc tuyên truyền, giáo dục, nâng cao giác ngộ chính trị cho quần chúng, vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, thực hiện quyền và nghĩa vụ của người dân.

Quan tâm đổi mới hình thức, cải tiến nội dung, phương pháp quán triệt, triển khai các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng về công tác dân vận theo hướng thiết thực, xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ việc, rõ người, xác định rõ chức trách, nhiệm vụ trong triển khai thực hiện nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên trong công tác dân vận của Đảng.

Quan tâm phối hợp các lực lượng trong công tác tuyên truyền, vận động; có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông, thông tin để nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền vận động Nhân dân. Trong đó, chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tuyên truyền các mô hình “*Dân vận khéo*”, các phương thức hoạt động có hiệu quả của cấp ủy, chính quyền các cấp; đặc biệt, chú trọng công tác vận động Nhân dân thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2021-2030, chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, các gương người tốt, việc tốt...

Tổ chức có chất lượng các hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền, vận động; tổ chức giao lưu trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm công tác dân vận cơ sở giữa các địa phương trong và ngoài tỉnh.

Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, biên soạn tài liệu Hỏi - đáp về công tác dân vận cơ sở, hoạt động của Khối Dân vận cơ sở để làm cẩm nang cho hoạt động của Khối.

3. Tăng cường công tác phối hợp của các thành viên trong Khối; phát huy vai trò Khối Dân vận cơ sở trong việc chủ động tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh ở địa phương

Hướng dẫn xây dựng, bổ sung hoàn thiện quy chế hoạt động của Khối, trong đó xác định rõ chức năng, nhiệm vụ theo Hướng dẫn số 01/HDLB-TC-DV, ngày 25/5/2000 của Ban Dân vận Trung ương và Ban Tổ chức Trung ương “*về chức*

năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy và biên chế cán bộ của Ban Dân vận địa phương”, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên nhằm phát huy vai trò chủ động thực hiện nhiệm vụ của các thành viên trong Khối.

Khối thực hiện nghiêm túc việc giao ban định kỳ hằng tháng, quý, năm theo quy chế để tổng hợp tình hình quần chúng; thống nhất kiến nghị với cấp ủy và chính quyền xử lý những vướng mắc trong công tác dân vận ở cơ sở.

Cấp ủy và chính quyền cơ sở chú trọng công tác hoà giải, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị từ cơ sở tránh phát sinh “điểm nóng”, đoàn khiếu kiện đông người gây mất an ninh trật tự; chủ động lồng ghép công tác dân vận trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh ở địa phương.

Tham gia, thực hiện tốt công tác dân vận trong quy hoạch, xây dựng và thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, tái định cư trên địa bàn ngay tại cơ sở theo Hướng dẫn số 169-HD/BDVTW ngày 11/6/2013 của Ban Dân vận Trung ương và các văn bản liên quan. Thành lập các Tổ Dân vận các cấp để triển khai công tác tuyên truyền, vận động và giám sát quá trình thực hiện theo từng lĩnh vực cụ thể.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội và các thành viên trong Khối tăng cường phối hợp tổ chức quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh và địa phương về công tác dân vận, vận động quần chúng đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” gắn với các phong trào, các cuộc vận động do tổ chức mình phát động, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của tỉnh đề ra.

4. Tăng cường, đổi mới phương pháp nắm bắt tình hình Nhân dân

Đa dạng hóa hình thức vận động, nắm bắt, đánh giá tình hình Nhân dân thông qua nhiều kênh như: Tiếp xúc cử tri, giao ban, đối thoại, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt các chi, tổ hội, họp tổ Nhân dân, các cuộc khảo sát thực tế tại địa bàn dân cư...

Tăng cường nắm bắt dư luận xã hội để định hướng công tác vận động Nhân dân, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh tại cơ sở, không để hình thành “điểm nóng”, bức xúc trong Nhân dân. Hằng năm, Khối Dân vận cơ sở tham mưu cho cấp ủy tổ chức hội nghị đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân theo Quyết định số 213-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ít nhất 01 cuộc/năm. Thực hiện nghiêm túc việc tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 214-QĐ/TU ngày 01/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Phát huy tốt dân chủ ở cơ sở trong việc lấy ý kiến Nhân dân, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể kịp thời phản hồi các kiến nghị của Nhân dân. Thực hiện nghiêm túc công tác giám sát và phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW

và tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW. Hằng năm, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phối hợp thực hiện giám sát mỗi đơn vị ít nhất 01 cuộc/năm; tổ chức hội nghị lấy ý kiến góp ý, phản biện xã hội ít nhất 01 cuộc/năm.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện có hiệu quả Thông báo số 160-KL/TW ngày 15/01/2020 Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị (*khóa X*) về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.

5. Hướng dẫn xây dựng, củng cố tổ chức, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ dân vận cho đội ngũ cán bộ, công chức dân vận, thành viên Khối Dân vận cơ sở

Kiện toàn, củng cố tổ chức Khối theo hướng hoạt động kiêm nhiệm, cụ thể như sau: Trưởng khối là đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư thường trực đảng uỷ xã, phường, thị trấn; 02 phó trưởng khối gồm đồng chí Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch UBND) và đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; thành viên là trưởng các tổ chức chính trị - xã hội, trưởng công an, quân sự xã, phường, thị trấn; cấp ủy cơ sở phân công 01 công chức giúp việc cho trưởng khối.

Đảng ủy các xã, phường, thị trấn chủ động phối hợp, tham mưu, đề xuất với các huyện, thành ủy xây dựng, củng cố tổ chức, công tác cán bộ tại địa phương, quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo và bố trí, sắp xếp cán bộ.

Ban Dân vận Tỉnh ủy và các huyện, thành ủy căn cứ tình hình thực tế, hằng năm chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp công tác dân vận, vận động quần chúng cho thành viên Khối và đội ngũ cán bộ dân vận các cấp. Tổ chức khảo sát nhu cầu và phối hợp với các cơ quan chức năng mở các lớp đào tạo tiếng dân tộc Mông, Dao cho đội ngũ cán bộ, thành viên Khối ở vùng có đông đồng bào dân tộc Mông, Dao.

Các huyện, thành ủy lựa chọn, chỉ đạo mỗi địa phương xây dựng 01 mô hình Khối làm điểm. Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp hướng dẫn về phương pháp tổ chức và hoạt động cho Khối được chọn làm điểm.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ, tổng kết việc thực hiện công tác dân vận và hoạt động của Khối Dân vận cơ sở

Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận... của Đảng về công tác dân vận, trong đó, có hoạt động của Khối.

Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra các cấp tham mưu cho cấp ủy bổ sung nội dung kiểm tra việc thực hiện Đề án trong kiểm tra về thực hiện công tác dân vận.

Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án gắn với biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân vận cơ sở.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách Nhà nước.

Hàng năm, Ban Dân vận Tỉnh ủy lập dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí triển khai thực hiện Đề án đối với cấp tỉnh (tổng hợp chung vào dự toán hoạt động đặc thù của đơn vị); các huyện, thành ủy chỉ đạo UBND các huyện, thành phố bố trí kinh phí thực hiện Đề án tại địa phương.

II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Các huyện, thành ủy

- Tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án và chỉ đạo UBND cùng cấp hỗ trợ kinh phí để tổ chức thực hiện Đề án trên địa bàn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn đảng ủy các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai và thực hiện đầy đủ các nội dung của Đề án đảm bảo đạt chất lượng, hiệu quả theo mục tiêu đề ra.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, đơn vị tổ chức thực hiện.

- Định kỳ, tổ chức đánh giá, sơ, tổng kết việc thực hiện Đề án; nhân rộng cách làm hay, phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Dân vận Tỉnh ủy*).

2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo

UBND tỉnh tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền; chỉ đạo UBND các cấp hàng năm quan tâm hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho hoạt động của Khối Dân vận cơ sở.

3. Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp tham mưu tổ chức quán triệt, học tập nội dung của Đề án đến cán bộ chủ chốt và đội ngũ Báo cáo viên các cấp; chỉ đạo, định hướng tuyên truyền rộng rãi trong các tầng lớp Nhân dân.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Phối hợp hướng dẫn về cơ cấu, tổ chức bộ máy gắn với công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho thành viên của Khối Dân vận cơ sở.

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban kiểm tra các cấp tham mưu đưa nội dung kiểm tra việc thực hiện Đề án vào nội dung kiểm tra công tác hàng năm của cấp ủy.

- Văn phòng Tỉnh ủy: Có trách nhiệm phối hợp thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc; các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Chỉ đạo, tổ chức quán triệt nội dung Đề án đến Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và toàn thể đoàn viên, hội viên.

- Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên của Mặt trận thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, xây dựng các mô hình hoạt động có hiệu quả.

5. Giao Ban Dân vận Tỉnh ủy

Chủ trì, tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai Đề án cả giai đoạn và hằng năm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chỉ đạo, phối hợp, hướng dẫn Khối Dân vận cơ sở trong toàn tỉnh xây dựng quy chế hoạt động, tiêu chí mô hình điểm, chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Khối Dân vận cơ sở.

- Hằng năm tham mưu cho Thường trực Tỉnh ủy:

+ Chỉ đạo công tác dân vận gắn với việc tổ chức thực hiện Đề án.

+ Kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy, tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện Đề án.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Đề án.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Ban Dân vận Trung ương (*báo cáo*),

Gửi bản điện tử:

- Các huyện, thành ủy,

- Đảng đoàn HĐND tỉnh,

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,

- Các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh,

- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Phuong Thi Thanh